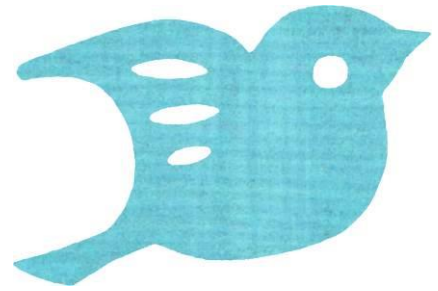


Chào mừng các bạn đến với trường Đại học Ehime



★Aidai(Đại học Ehime) ở đâu?	2
★Matsuyama là nơi tuyệt vời?	3
★Giới thiệu các khoa	4
★Đặc trưng của Aidai	6
★Ký túc xá	8
★Học phí và các khoản khác	10
★Kỳ thi tuyển sinh	12
★Lời nhắn gửi từ sempai của Aidai	14

Liên hệ (Tiếng Nhật • Tiếng Anh • Tiếng Trung OK)

**Phòng giao lưu học sinh Ban quan hệ quốc tế trường
Đại học Ehime**

kokuryu@stu.ehime-u.ac.jp

URL: <http://web.isc.ehime-u.ac.jp/ice/>

★Aidai (Đại học Ehime) ở đâu ?

Aidai tọa lạc tại thành phố Matsuyama thuộc tỉnh Ehime



Đường đi (máy bay)

- Hà Nội (qua Osaka) khoảng 6 giờ
- Hồ Chí Minh (qua Osaka) khoảng 7 giờ
- Thượng Hải 1 giờ 45 phút
- Linh Hòa 1 giờ 30 phút
- Tokyo 1 giờ 25 phút
- Osaka 55 phút

Đại học Ehime nằm ở trung tâm thành phố nên rất tiện lợi!

Suối nước nóng Dogo nổi tiếng trong tiểu thuyết “Botchan” của Nastume Soseki nằm rất gần trường!

★Thành phố Matsuyama là điểm đặt

của cơ quan hành chính tỉnh Ehime



★Matsuyama là nơi tuyệt vời !

- ★Đại học Ehime nằm gọn trong thành phố nên chỉ cần có xe đạp là đủ !
- ★Tiền nhà ở : 20~30 nghìn yên/tháng
- ★Phí sinh hoạt : 30~50 nghìn yên/tháng
- ★An ninh tốt hơn khu vực Tokyo

Chất lượng cuộc sống gần
như giống với Tokyo

(Lời từ học sinh)

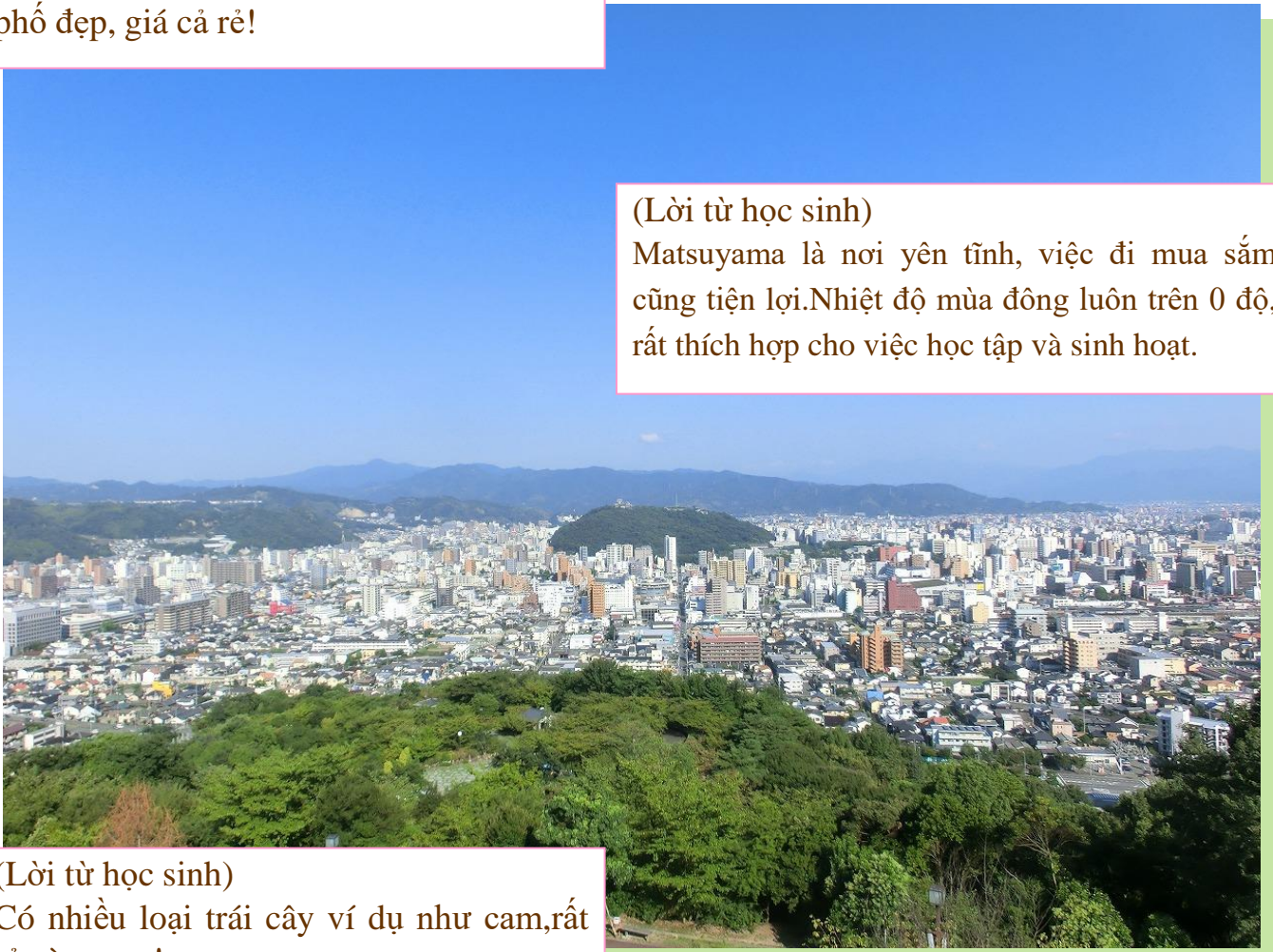
Người dân Matsuyama rất dễ gần, thành phố đẹp, giá cả rẻ!

(Lời từ học sinh)

Matsuyama là nơi yên tĩnh, việc đi mua sắm cũng tiện lợi. Nhiệt độ mùa đông luôn trên 0 độ, rất thích hợp cho việc học tập và sinh hoạt.

(Lời từ học sinh)

Có nhiều loại trái cây ví dụ như cam, rất rẻ và ngon !



★Giới thiệu các khoa

Năm 2018

Khoa khoa học xã hội

Du học sinh 56 người

Pháp luật, Chính trị, Kinh tế, kinh doanh, Quốc tế, Văn học, Ngôn ngữ, Lịch sử, Triết học, Khảo cổ học, Xã hội, Văn hóa,...

★Khoa xã hội nhân văn

(Có chế độ thi trước khi qua Nhật)

Khoa Giáo dục

Du học sinh 3 người

★Khóa đào tạo về giáo dục giáo viên trường học(sư phạm)

Giáo dục học ...

★Khóa đào tạo về sư phạm nghiệp vụ đặc biệt

Khoa đồng sáng tạo xã hội

Du học sinh 6 người

Xúc tiến công nghiệp khu vực, Phát triển công nghệ công nghiệp, chính sách khu vực, chính sách quốc tế, phát triển tài nguyên khu vực...

★Ngành quản lý công nghiệp

★Ngành cải cách công nghiệp

★Ngành thiết kế môi trường

★Ngành quản lý tài nguyên khu vực

Khoa khoa học tự nhiên

Du học sinh 14 người,

★Ngành toán học

★Ngành vật lý

★Ngành hóa học

★Ngành sinh học

★Ngành khoa học địa cầu

Toán học, Vật lý, Vật lý vũ trụ, Hóa học, Sinh vật hóa học, Sinh vật, Môi trường sinh thái, Khoa học địa cầu,...

Khoa khoa học kỹ thuật

Du học sinh 49 người

★Ngành xây dựng môi trường (Có chế độ thi trước khi qua Nhật)

★Ngành khoa học vật liệu (Có chế độ thi trước khi qua Nhật)

★Ngành cơ khí

★Ngành điện- điện tử

★Ngành hóa học ứng dụng

★Ngành công nghệ thông tin

Cơ khí, Kiến trúc, Xây dựng, Môi trường, Điện tử, Thông tin, Hóa học ứng dụng, Vật liệu,...

Khoa nông nghiệp

Du học sinh 11 người,

★Ngành sản xuất thực phẩm

★Ngành chức năng sinh mệnh

★Ngành môi trường sinh vật học

Sinh sản sinh vật, Xây dựng cơ sở, Chính sách tài nguyên, Chính sách môi trường, Khoa học sinh mệnh ứng dụng, Tài nguyên rừng, Kỹ thuật môi trường vùng miền, Bảo toàn môi trường sinh vật, Quản lý vùng miền nông ngư, Khoa học biển,...

Khoa y học

Du học sinh 0 người,

★Ngành y khoa

★Ngành hộ lý

Y học trị liệu, bảo hiểm, chế độ phúc lợi

Khoa nghiên cứu khoa học xã hội Du học sinh Đào tạo thạc sĩ 17ngư ời (chỉ đào tạo thạc sĩ)

- ★Chuyên ngành chính sách tổng hợp
- ★Chuyên ngành khoa học nhân văn

Khoa nghiên cứu giáo dục Du học sinh Đào tạo thạc sĩ 3ngư ời (chỉ đào tạo thạc sĩ)

- ★Chuyên ngành khoa giáo giáo dục

Khoa nghiên cứu khoa học kỹ thuật (khoa học tự nhiên)

Du học sinh Đào tạo thạc sĩ 7 ngư ời, Đào tạo tiến sĩ 9 ngư ời

- ★Chuyên ngành khoa học toán học vật chất
- ★Chuyên ngành khoa học chức năng môi trường
- ★Khóa đặc biệt về môi trường Asia
- ★Khóa đặc biệt về vật chất sâu trong địa cầu
- ★Khóa đặc biệt về khoa học hàng đầu

Khoa nghiên cứu khoa học kỹ thuật (kỹ thuật)

Du học sinh Đào tạo thạc sĩ 18 ngư ời, Đào tạo tiến sĩ 27 ngư ời

- ★Chuyên ngành kỹ thuật môi trường sản xuất
- ★Chuyên ngành kỹ thuật sinh mệnh vật chất
- ★Chuyên ngành khoa học điện tử viễn thông
- ★Khóa đặc biệt về phòng chống thiên tai Asia

Khoa nghiên cứu nông nghiệp (thạc sĩ)/Khoa nghiên cứu nông nghiệp liên hợp (tiến sĩ)

Du học sinh Đào tạo thạc sĩ 23 ngư ời , Đào tạo tiến sĩ 55 ngư ời

- ★Khóa đào tạo dành cho du học sinh châu Á ▪ châu Phi ▪ Thái Bình Dương (thạc sĩ)
- ★Khóa đào tạo chuyên ngành khoa học sản xuất thực phẩm (thạc sĩ)
- ★Khóa đào tạo chuyên ngành nghiên cứu chức năng sinh mệnh (thạc sĩ)
- ★Khóa đào tạo chuyên ngành nghiên cứu môi trường sinh vật học (thạc sĩ)
- ★Chuyên khoa chế tạo tài nguyên sinh vật (tiến sĩ)
- ★Chuyên khoa sử dụng tài nguyên sinh vật (tiến sĩ)
- ★Chuyên khoa bảo vệ môi trường sinh vật (tiến sĩ)

Khoa nghiên cứu y học Du học sinh Đào tạo tiến sĩ 6 ngư ời

- ★Chuyên ngành y học(tiến sĩ)
- ★Chuyên ngành hộ lý(thạc sĩ)

★Trợ giúp từ sempai(anh chị khóa trên),...

(Lời từ học sinh) Khi mới đến Nhật sẽ có rất nhiều lo lắng,nhưng chúng

ta hoàn toàn có thể yên tâm.Vì trường sẽ cử sempai kèm cặp cho du học sinh. Khi có gì khó khăn, sempai sẽ giúp đỡ mình.

(Lời từ học sinh) Giáo viên chủ nhiệm sẽ giúp đỡ mình trong việc học tập và sinh hoạt.Khi có vấn đề gì, mình sẽ nói chuyện với thầy.



★Trợ giúp xin việc

“Chương trình bồi dưỡng nhân lực để có thể làm việc trong môi trường quốc tế”

(Lời từ học sinh) Tại chương trình trợ giúp xin việc của Aidai, các nhân viên của các công ty sẽ giới thiệu môi trường làm việc tại công ty cho du học sinh. Ngoài ra, tại đây, du học sinh cũng có thể học về văn hóa ứng xử business.

Những kiến thức đã học tại đây sẽ có ích cho các bạn khi làm việc không chỉ ở Nhật mà còn ở nhiều nơi khác.Khi mình chuẩn bị xin việc, các thầy cô đã hướng dẫn tận tình cách khi hồ sơ và những chuẩn bị khi phỏng vấn.

Ngoài ra, thông qua chương trình này, mình cũng có thể liên lạc được với những công ty đang cần du học sinh một cách dễ dàng nhất.



★Chế độ miễn giảm học phí →P10

(Lời từ học sinh) Trường có chế độ miễn giảm học phí. Các bạn sẽ đăng kí vào đầu học kỳ.

★Hình ảnh của Aidai



★Tiệc chào đón du học sinh

Mỗi năm sẽ có tiệc chào đón du học sinh của AISA vào tháng 4, tháng 10 và tiệc chào đón của AIN ECS vào tháng 7.



★ICO

ICO là đoàn thể giao lưu quốc tế trong trường Đại học Ehime, hoạt động vào mỗi tối thứ tư hàng tuần. Du học sinh sẽ cùng trò chuyện với các học sinh Nhật và người dân trong thành phố.



★Du lịch

Mỗi năm, trường luôn tổ chức các chuyến du lịch cho du học sinh.

Du lịch Nara, Kyoto năm 2014



Du lịch Hiroshima năm 2013

★Đến các trường tiểu học, mầm non

Du học sinh đi đến các trường tiểu học (mầm non), giới thiệu về nước mình và vui chơi với các học sinh tại đây.



Ký túc xá Miyuki của Đại học Ehime

● To Johoku Campus ●
 by walk 25 min
 by bicycle 10 min
 by train 5min

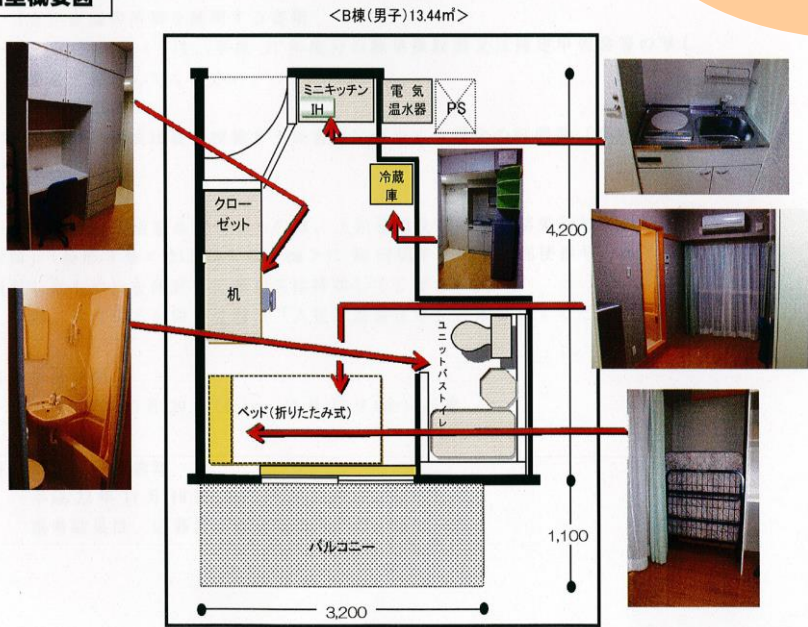


Apartment rate : 16,000 yen
 Management fee : 2,000 yen

Monthly fee : 18,000 yen
 *No day rate

Room cleaning
 fee : 20,000 yen
 *Paid when moving in

居室概要図



- **Equipments :**
 Kitchen, Electric heater, Fan, Electric water heater, Closet, Window screen, Curtain, Desk, Chair, Bed, Fridge, Air conditioner, Lighting, Internet and TV wire
 * You will need to provide your own bedding and kitchen utensil, etc.
- **Facilities :** Cafeteria, Lounge, Laundry room

From International House
To Tarumi Campus
(Faculty of Agriculture)
by walk 40min
by bicycle 20min

国際交流会館
INTERNATIONAL HOUSE

Apartment rate : 5,900 yen
Management fee : 7,100 yen

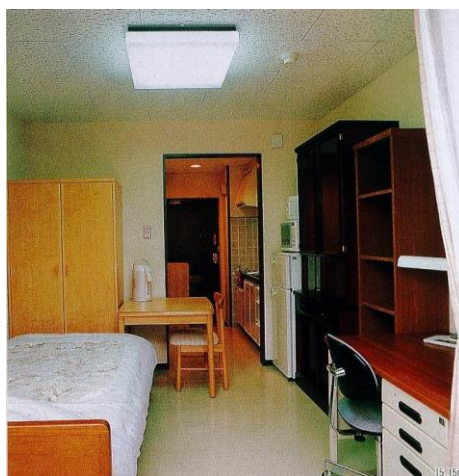
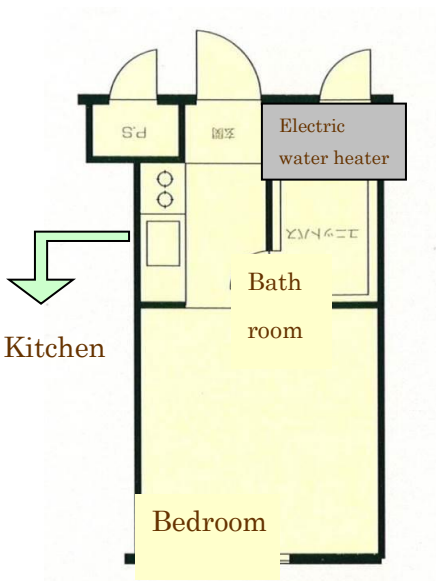
Monthly fee : 13,000 yen

*No day rate

Room cleaning

fee : 21,000 yen

*Paid when moving in



●Equipments :

Air conditioner,
Electric water heater,
Gas range, Bed,
Closet, Bookshelf,
Cupboard, Table,
Chair, Desk, Fridge,
Desk lamp, Washing
machine, Microwave,
Thermos jag * You
will need to provide
your own kitchen
utensil, etc.

★ Học phí (Thời điểm năm 2017)

Khoa	Phí nhập học	Học phí	Các khoản khác	Tổng
Khoa khoa học xã hội	282.000 yên	535.800 yên/năm (Kỳ một: 267.900 yên)	71.660 yên	621.560 yên
Khoa giáo dục			64.660 yên	614.560 yên
			44.660	594.560 yên
Khoa khoa học tự nhiên			64.660 yên	614.560 yên
Khoa y học			Ngành y: 152.800 yên Ngành hộ lý: 84.370 yên	Ngành y: 702.700 yên Ngành hộ lý 634.270 yên
Khoa khoa học kỹ thuật			64.660 yên	614.560 yên
Khoa nông nghiệp			70.660 yên	620.560 yên

★ Chế độ miễn giảm học phí

Khi đăng kí xin miễn giảm thì hãy đọc kĩ nội dung trong trang web dưới.

http://www.ehime-u.ac.jp/admission/scholarship/pdf/ikkatsu_foreign.pdf

Thống kê kết quả miễn giảm (Du học sinh tự phí)

		Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017	
		Kỳ một	Kỳ hai	Kỳ một	Kỳ hai	Kỳ một	Kỳ hai
Số người đăng kí		112 ng	114 ng	96 ng	98 ng	91 ng	99 ng
Số người được miễn giảm	39	101 ng	106 ng	92 ng	95 ng	87 ng	96 ng
	25	0 ng	0 ng	0 ng	0 ng	0 ng	0 ng
	105	101 ng	106 ng	92 ng	95 ng	87 ng	96 ng
Thống kê tỉ lệ được miễn giảm		90 %	92 %	96 %	97 %	96 %	97 %
Số người không được miễn giảm		11 ng	8 ng	4 ng	3 ng	4 ng	3 ng

★ Những hỗ trợ khác

★ Được nhận miễn phí các đồ dùng trong gia đình (Do đoàn thể từ thiện SLD cung cấp)

★ Giới thiệu học bổng

Các loại học bổng dành cho du học sinh nước ngoài (du học sinh Việt Nam)

Tên học bổng	Số tiền		Thời gian trợ cấp	Đối tượng·Điều kiện đăng kí	Số học sinh Aidai đã nhận	
					Năm 2012	Năm 2013
Học bổng đoàn thể chấn hưng giáo dục Miura	30,000	Mỗi tháng	Đến khi tốt nghiệp	-		
Học bổng dành cho du học sinh của tập đoàn Sagawa	100,000	Mỗi tháng	2 năm	Là du học sinh Đông Nam Á, sinh viên đại học năm 3, thạc sĩ năm 1, tiến sĩ năm 2. Dưới 27 tuổi đối với sinh viên đại học và dưới 35 tuổi đối với sinh viên cao học.	1	
Học bổng đoàn thể Yasuda (loại thể thao)	100,000	Mỗi tháng	Đến khi tốt nghiệp	Thể thao Năm 1~3		
Học bổng đoàn thể Yasuda (loại thông thường)	100,000	Mỗi tháng	2 năm	Khoa khoa học xã hội Sinh viên năm 3		
Học bổng hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật bản (Học bổng JEES) Học bổng thông thường	30,000	Mỗi tháng	2 năm	Đại học năm 3 trở lên. Sinh viên cao học chính qui.	1	
Học bổng hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật bản (Học bổng Nichinou)	50,000	Mỗi tháng	2 năm	Đạt trên 165 điểm kỳ thi năng lực Nhật ngữ N1 tại Nhật (Tuy nhiên, ngoài Hàn Quốc và Trung Quốc thì trên 135 điểm).		
Học bổng du học sinh TIS	70,000	Mỗi tháng	1 năm	Quốc tịch Việt Nam. Dưới 28 tuổi, đại học năm 3, thạc sĩ năm 1. Đang học ngành công nghệ thông tin hoặc ngành liên quan đến công nghệ thông tin.		
Học bổng hỗ trợ du học sinh (đại học)	48,000	Mỗi tháng	1 năm	Du học sinh tự phí. Thành tích tổng kết trên 2.00	8	
Học bổng hỗ trợ du học sinh (cao học)	65,000			Du học sinh tự phí. Thành tích tổng kết trên 2.30	7	
Học bổng Saneyoshi	250,000	Mỗi năm	1 năm	Khoa khoa học tự nhiên·Kỹ thuật·Nông nghiệp·Liên nông. Du học sinh tự phí (Nghiên cứu sinh: được, Thỉnh giảng sinh: không). Trong gia đình không có người du học quốc phí.	2	2
Học bổng đoàn thể Sekihoshi	360,000	Mỗi năm	1 năm	Du học sinh tự phí. Trong gia đình không có người du học quốc phí. Thời gian học đến hết cuối năm của năm đăng kí.	2	2
Học bổng Saibikai Matsuyama	15,000	Mỗi tháng	Đến khi tốt nghiệp	Du học sinh tự phí	9	
Học bổng Docomo	120,000	Mỗi tháng	2 năm	Quốc tịch châu Á. Chuyên ngành công nghệ thông tin.		
Học bổng hội cựu học sinh Đại học Ehime	20,000	Mỗi tháng	4 tháng	Du học sinh tự phí. Trong gia đình không có người du học quốc phí hoặc là du học sinh do chính phủ phải cử.	Học kỳ 1: 6 Học kỳ 2: 7	
Học bổng Leoplac 21	10,000	Mỗi tháng	Nửa năm	Tân sinh viên du học sinh tự phí		
Học bổng Yoneyama Rotary (đại học)	100,000	Mỗi tháng	Tối đa 2 năm	Đại học năm 3, 4 (Khoa y thì năm 5, 6). Thạc sĩ năm 1, 2. Tiến sĩ năm 2, 3 (Chuyên ngành y thì năm 3, 4)	1	1
Học bổng Yoneyama Rotary (thạc sĩ, tiến sĩ)	140,000			Người đã có bằng tiến sĩ thì không được. Dưới 45 tuổi.	1	4
Học bổng Heiwa Nakajima (dành cho sinh viên đại học)	100,000	Mỗi tháng	1 năm	Sinh viên chính qui	1	0
Học bổng Heiwa Nakajima (dành cho sinh viên cao học)	100,000					

Tên học bổng	Số tiền		Thời gian trợ cấp	Đối tượng*Điều kiện đăng kí	Số học sinh Aidai đã nhận	
					Năm 2012	Năm 2013
Học bổng Nữ sinh cao học CWAJ	1,500,000	Mỗi năm	1 năm	Nữ sinh đang theo học cấp cao học.		
Học bổng du học sinh Tokyu	160,000	Mỗi tháng	Trong vòng 2 năm	Cao học. Có giới hạn tuổi. Có quốc tịch theo chỉ định của đoàn thể học bổng. Người có khả năng trình bày kế hoạch nghiên cứu bằng tiếng Nhật		
Học bổng đoàn thể quốc tế Fujii	Đại học: 30,000	Mỗi tháng	Đến khi tốt nghiệp	Người có quốc tịch châu Á theo chỉ định của đoàn thể học bổng.	1	
Học bổng đoàn thể quốc tế Honjo	200,000	Mỗi tháng	1-2 năm	Cao học. Có giới hạn tuổi. Sau khi tốt nghiệp, đồng ý về làm việc tại nước mình. Có trình độ tiếng Nhật (phỏng vấn bằng tiếng Nhật). Không chấp nhận làm thêm trừ những công việc liên quan đến nghiên cứu.		
	180,000		3 năm			
	150,000		4-5 năm			
Học bổng Quốc phí (Tuyển chọn trong nước)	134,000	Mỗi tháng	1 năm	Du học sinh tự phí đại học chính qui năm cuối. Du học sinh tự phí đang theo học cao học.	1	1
Học bổng Kawaguchi Shizu	Đại học, Thạc sĩ: 60,000 Tiền sĩ: 70,000	Mỗi tháng	1 năm	Quốc tịch châu Á. Dưới 30 tuổi đối với sinh viên đại học, dưới 35 tuổi đối với sinh viên cao học.		
Học bổng Iwatani Naoji	150,000	Mỗi tháng	1 năm	Du học sinh tự phí có quốc tịch Đông Á, Đông Nam Á. Khoa Kỹ thuật, khoa học tự nhiên, Nông nghiệp. Dưới 30 tuổi đối với thạc sĩ, dưới 35 tuổi đối với tiền sĩ.		
Học bổng Sato Yo	Đại học 120,000 Cao học 180,000	Mỗi tháng	2 năm	Có quốc tịch là một số quốc gia châu Á theo chỉ định của hội học bổng. Không ảnh hưởng cho người đang theo khóa học tiền sĩ.		
Học bổng đoàn thể giao lưu quốc tế Kyoritsu	100,000	Mỗi tháng	2 năm	Có quốc tịch là một số quốc gia châu Á theo chỉ định của hội học bổng. Thời gian theo học còn lại ít nhất là 2 năm.		
Học bổng Kyoritsu Maintenance	60,000	Mỗi tháng	1 năm			
Học bổng Teijin Kumura	Thạc sĩ 80,000	Mỗi tháng	Thời gian theo học	Khoa Y, Dược, Sinh, Khoa học tự nhiên, Kỹ thuật, Công nghệ thông tin. Người có nguyện vọng học cao học.		

Kỳ thi vào trường (Hãy xem trang web ở dưới để biết thông tin mới nhất)

★ «Kỳ thi dành cho du học sinh tự phí trước khi qua Nhật»

- Khoa khoa học tự nhiên
- Khoa khoa học kỹ thuật (Ngành xây dựng môi trường, Ngành khoa học vật liệu)
- Khoa nông nghiệp

※Nội dung tuyển sinh được công bố vào đầu tháng 9.

Dành cho học sinh nhập học vào năm 2018(tham khảo)

Cấp bậc đại học

<http://www.ehime-u.ac.jp/admission/outline/international.html>

①Kỳ thi Ryu (tháng 11 hoặc tháng 6)

↓

②Liên lạc với bộ phận liên quan của các khoa bằng mail (cuối tháng 10)

↓

※Chưa có lịch cụ thể

③Nộp đơn(1/11~7/11)

↓

④Phỏng vấn (~26/11)

※Khoa khoa học xã hội thì không có phỏng vấn

↓

⑤Công bố kết quả (8/12)

↓

⑥Thủ tục nhập học (18/12~28/12)

↓

⑦Nhập học (tháng 4)

★ «Kỳ thi dành cho du học sinh tự phí»

(Dành cho học sinh nhập học vào năm 2018 (tham khảo))

Cấp bậc đại học

※Nội dung tuyển sinh được công bố vào đầu tháng 9.

<http://www.ehime-u.ac.jp/admission/outline/international.htm>

①Kỳ thi Ryu (tháng 6 hoặc tháng 11)

↓

②Nộp hồ sơ (22/1~31/1)

↓

③Thi (25/2)

(※Khoa Y : 25/2~26/2)

↓

④Công bố kết quả (7/3)

↓

⑤Thủ tục nhập học (12/3~20/3)

↓

⑥Nhập học (tháng 4)

★ «Kỳ thi dành cho du học sinh vào khoa nghiên cứu khoa học kỹ thuật sau đại học»

<http://web.isc.ehime-u.ac.jp/ice/index.html>

Dành cho học sinh nhập học vào năm 2018 (tham khảo)

Đào tạo thạc sĩ ▪ Đào tạo tiến sĩ

① Tìm thầy phụ trách trong trang web dưới

④ Thi (23-24/8)

↓ “Ehime University Academic Staff Search”

↓

↓ <http://kenqweb.office.ehime-u.ac.jp/yoran>

⑤ Công bố kết quả (1/9)

↓ /English/index.asp

↓

② Liên lạc với thầy giáo

⑥ Thủ tục nhập học

↓

(Nhập học tháng 9 : 4-8/9)

③ Nộp hồ sơ (20-31/7)

(Nhập học tháng 4 : 13-16/3)

↓

★ **Thống kê số lượng du học sinh nhập học năm 2017**

Số lượng cần tuyển	Nộp hồ sơ			Tham gia thi			Trúng tuyển			Nhập học		
	Nam	Nữ	Tổng	Nam	Nữ	Tổng	Nam	Nữ	Tổng	Nam	Nữ	Tổng
Vài người	70	32	102	50	26	76	13	9	22	9	7	16

★ **MEMO**

	Nhập học tháng năm
① nộp hồ sơ	
② kì thi	Ngày tháng năm
③ thông báo	Ngày tháng năm
④ thủ tục nhập học	Ngày tháng năm

Chào mừng các bạn đến ehime

Minh là Đàm Thị Huyền Trang, quê ở Quảng Ninh.

Sinh viên năm 4 ngành ứng dụng hóa học, đại học ehime.

Minh từng học ở trường Nhật ngữ Đông Du (tp HCM 1 năm rưỡi)

trường chuyên môn khoa tiếng Nhật (tỉnh hiroshima 2 năm)

Từ tháng 4 năm 2012 mình nhập học đại học ehime.



Học tập Hiện tại mình đã vào phòng nghiên cứu phản ứng hóa hữu cơ. Ngoại trừ giờ học của các môn học đăng kí thì thời gian phải có mặt ở phòng thí nghiệm là từ 9 giờ sáng cho đến 5 giờ chiều. Minh và các bạn được các anh chị trong phòng chỉ bảo rất chu đáo và tỉ mỉ từ cách rửa dụng cụ thí nghiệm đến cách sử dụng máy móc, thiết bị thí nghiệm. Được làm thí nghiệm hóa học rất thú vị.



Nhà ở nhà trọ mình ở rất gần trường, chỉ mất 5 phút xe đạp, tiền thuê/tháng là 21000 yên, có bao gồm tiền internet, nhà rộng khoảng 19 m², trang thiết bị còn mới và tốt.

Internship và tìm việc làm trường có chương trình hỗ trợ cho du học sinh đi internship trong dịp hè và hướng dẫn chi tiết về hoạt động tìm việc tại Nhật. Minh có đi thực tập ở công ty 2 tuần làm đèn sử dụng pin mặt trời rất thú vị, qua đó mình cũng hiểu biết thêm về hệ thống quản lý, cách vận hành công ty của người Nhật. Công ty này có hợp tác với công ty ở Hà Nội, có các anh người Việt mình và gia đình đang học và làm việc tại đây.



Học phí và học bổng năm 1 mình được miễn giảm 1 nửa, năm 2, năm 3 và năm 4



mình được miễn hết tiền học phí. Minh cũng đang nhận học bổng và đi làm cuối tuần. Minh đang làm thêm ở hama shushi được gần 4 năm, đã quen việc và quen với nhiều người Nhật.

Giao lưu Trường có nhiều du học sinh đến từ nhiều quốc gia, tạo nhiều cơ hội giao lưu văn hóa, kết bạn

Vào kì nghỉ, mình cùng với bạn bè và sempai đi chơi. Biển ở ehime rất đẹp. Đây cũng là 1 phương pháp giải stress hữu hiệu. Ngoài đi biển ra còn có thể tham gia party nhỏ, BBQ do người Việt mình tổ chức vào dịp lễ, tết, event tin vui hoặc chia tay.



Lời kết Ehime là tỉnh nổi tiếng với suối nước nóng có từ lâu đời, cam và nhiều loại hoa quả khác cũng ngon và rẻ. Khí hậu 4 mùa giống như miền bắc mình, mùa đông hơi lạnh hơn 1 chút, được nhìn thấy tuyết nhưng tuyết sẽ tan ngay. Theo cảm nhận của mình là một nơi dễ sống. Hãy đến học tập và trải nghiệm cuộc sống ở ehime.



Hẹn gặp lại các bạn tại ehime.